

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 87/2019/HNGĐ-ST

Ngày 14 - 6 - 2019

“Về việc ly hôn và nuôi con”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính

Các vị Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Tấn Liêm

Ông Tô Thanh Mười

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Vũ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 14 tháng 6 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 85/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2019. Về việc “Ly hôn và nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1988 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Tân Hòa, xã Thạnh Phú, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Trần Văn Ch, sinh năm 1989 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Cái Rắn, xã Phú Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI D VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 28/02/2019 và lời khai tại Tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị D trình bày:

Về hôn nhân: Chị D và anh Ch tổ chức đám cưới ngày 10/12/2008 không đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2009 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng sống không hợp nhau, việc mâu thuẫn được hai bên gia đình hàn gắn nhiều lần nhưng không thành, vợ chồng không sống chung năm 2009 đến nay. Chị D xét thấy vợ chồng sống không còn hạnh phúc nữa nên chị D yêu cầu xin ly hôn với anh Ch.

Về con chung: Chị D trình bày vợ chồng chung sống có 01 con chung tên là Nguyễn Thanh Nhã, sinh ngày 29/9/2009, hiện con đang sống với chị D từ 2009 đến nay. Khi ly hôn chị D yêu cầu được tiếp tục nuôi con, người không nuôi không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị D trình bày vợ chồng chung sống không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ thu: Chị D trình bày vợ chồng không nợ thu nên không yêu cầu nên không xem xét.

Về nợ trả: Chị D trình bày vợ chồng không có nợ trả nên không yêu cầu xem xét.

- *Bị đơn anh Trần Văn Ch trình bày:*

Về hôn nhân: Anh Ch đồng ý ly hôn với chị D.

Về con chung: Anh Ch thống nhất giao con cho chị D nuôi dưỡng, anh Ch không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh Ch thống nhất vợ chồng không có tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về thu: Anh Ch thống nhất vợ chồng không nợ thu nên không yêu cầu nên không xem xét.

Về nợ trả: Anh Ch thống nhất vợ chồng không nợ trả nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Xét thấy bị đơn anh Trần Văn Ch có nơi cư trú trên địa bàn huyện C, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C theo quy định tại Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ pháp luật: Xét đơn của chị Nguyễn Thị D khởi kiện xin ly hôn với anh Trần Văn Ch và yêu cầu nuôi con chung nên xác định quan hệ tranh

chấp “Ly hôn và nuôi con” là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội D:

Về quan hệ hôn nhân: Chị D và anh Ch cha mẹ tổ chức đám cưới ngày 10/12/2008 không đăng ký kết hôn, theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của chị D và anh Ch không được pháp luật thừa nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 09 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Áp dụng điểm c khoản 3 Nghị quyết 35/QH-NQ 10, ngày 09/6/2000 của Quốc hội nên Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ của chị D và anh Ch là vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị D và anh Ch thống nhất vợ chồng có 01 con chung tên là Nguyễn Thanh Nhã, sinh ngày 29/9/2009, hiện con đang sống với chị D từ 2009 đến nay. Tại biên bản hòa giải ngày 02/4/2019 và tại phiên tòa chị Thư và anh Ch thỏa thuận chị D tiếp tục nuôi con, anh Ch không cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, việc thỏa thuận yêu cầu nuôi con và không cấp dưỡng nuôi con của chị D và anh Ch là phù hợp nên Hội đồng xét xử công nhận, đồng thời phù hợp với nguyện vọng của cháu Nguyễn Thanh Nhã được thể hiện tại biên bản lấy lời khai ngày 28/5/2019. Do đó, Hội đồng xét xử tiếp tục Nguyễn Thanh Nhã cho chị D nuôi dưỡng, anh Ch không nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Chị D và anh Ch xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị D và anh Ch thống nhất vợ chồng không có nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị D phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Các Điều 28, 35, 39, 147, 266, 243, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 09, 14, 51, 56, 58, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Thị D và anh Trần Văn Ch là vợ chồng.

- Về con: Tiếp tục giao cháu Nguyễn Thanh Nhã, sinh ngày 29/9/2009 cho chị Nguyễn Ngọc D nuôi dưỡng. Anh Trần Văn Ch không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Ch không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị D phải chịu án phí số tiền là 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng), chị D có dự nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0005186 ngày 04/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C được chuyển thu.

Trong trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai chị D và anh Ch có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi gửi:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- CC THA huyện Cái Nước;
- Dương sự;
- UBND xã Phú Hưng;
- Lưu HS-VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Minh Tính